TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NAM TRỰC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 03/2020/HNGĐ-ST
Ngày 17 - 3 - 2020
V/v ly hôn giữa chị Vân A và anh L

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Duy Toán

Ông Bùi Văn Lịch

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng, Thư ký tòa án nhân dân huyện Nam Trực.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 230/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2020 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Trần Thị Vân A, sinh năm 1990 (có mặt)

Địa chỉ: Xóm T, xã H, huyện N, tỉnh Nam Định;

- *Bị đơn:* Anh Lê Văn L, sinh năm 1974 (có mặt)

Địa chỉ: Xóm T, xã H, huyện N, tỉnh Nam Định;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 16 tháng 12 năm 2019 và quá trình tham gia tố tụng tại Toà án, nguyên đơn chị Trần Thị Vân A trình bày: Chị và anh Lê Văn L tự do tìm hiểu, tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2012 đến ngày 17/3/2015 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện N, tỉnh Nam Định. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc đến tháng 6/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, anh L thường xuyên uống rượu về đánh, chửi chị vô cớ. Sau mỗi lần mâu thuẫn chị cũng đã ngồi lại động viên, khuyên giải nhưng anh L không sửa chữa, từ tháng 3/2019 vợ chồng chị đã sống ly thân không quan tâm gì tới nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn,

không thể tiếp tục chung sống, nên đề nghị Tòa án sớm giải quyết cho chị được ly hôn với anh Lê Văn L;

Về con chung: Chị và anh L có 02 con chung là Lê Đức T, sinh ngày 18/8/2012 và Lê Phương T, sinh ngày 13/12/2013, hiện các cháu đang ở cùng anh L. Khi ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi cháu T, giao anh L nuôi cháu T, chị và anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Vì hiện nay chị đang thuê nhà ở và làm tự do trên thành phố Nam Định thu nhập mỗi tháng 05 triệu đồng; anh L làm thợ xây thu nhập cụ thể như thế nào chị không biết. Trường hợp anh L có nguyện vọng được nuôi cả 02 con, chị nhất trí giao 02 con cho anh L nuôi, chị có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh L theo quy định của pháp luật.

Tại bản tự khai ngày 13/02/2020 bị đơn anh Lê Văn L trình bày: Anh và chị Trần Thị Vân A tự do tìm hiểu, chung sống với nhau từ năm 2012 và tự nguyện đăng ký kết hôn tại cơ quan có thẩm quyền. Quá trình vợ chồng chung sống rất hạnh phúc có 02 con chung. Đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh bị bệnh, chị Vân A đi làm về muộn, lại hay uống rượu bia, anh có mắng chửi và đánh vợ một, hai lần đồng thời đuổi vợ ra khỏi nhà. Đầu năm 2019 chị Vân A bỏ đi lên thành phố Nam Định thuê nhà để ở, đã nhiều lần anh động viên vợ về ở cùng bố con anh nhưng chị Vân A không nghe. Nay anh nhận thấy vẫn còn tình cảm với chị Vân A, đề nghị quý Tòa hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, cùng nhau nuôi dậy con chung trưởng thành, anh không nhất trí ly hôn với chị Trần Thị Vân A;

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên, tuổi như chị Vân A trình bày là đúng, hiện các cháu đang ở với anh. Nếu chị Vân A cố tình ly hôn thì anh xin được nuôi cả 02 con, yêu cầu chị Vân A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

Chị Vân A giữ nguyên yêu cầu, quan điểm đã trình bày về quan hệ hôn nhân và về tài sản chung. Về nuôi con chung chưa thành niên: Anh L có nguyện vọng được nuôi cả 02 con, chị nhất trí giao 02 con cho anh L nuôi, chị tự nguyện cấp dưỡng cùng anh L nuôi mỗi con 1.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 3/2020 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Anh L giữ nguyên quan điểm đã trình bày tại Tòa án: Anh không ly hôn vợ, nếu phải ly hôn anh xin được nuôi cả 02 con, chấp nhận sự tự nguyện của chị Vân A cấp dưỡng nuôi con chung cho anh mỗi cháu 1.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 3/2020.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc thu thập các tài liệu có trong hồ sơ và quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ, thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Về nội dung: Áp dụng Điều 56 và các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về án phí và

lệ phí Toà án. Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xử cho chị Trần Thị Vân A ly hôn anh Lê Văn L; Giao các cháu Lê Đức T, sinh ngày 18/8/2012 và Lê Phương T, sinh ngày 13/12/2013 cho anh L tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Vân A cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh L mỗi con 1.500.000 đồng/tháng kể từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị Vân A phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Vân A và anh Lê Văn L tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại Cơ quan có thẩm quyền nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình vợ chồng chung sống thời gian đầu hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, thường xuyên đánh chửi nhau, từ đầu năm 2019 vợ chồng đã sống ly thân, không quan tâm đến nhau nữa. Nay chị Vân A xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lê Văn L.

Anh L thừa nhận vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn từ năm 2018, trong lúc nóng giận anh có chửi, đánh đuổi vợ ra khỏi nhà, đầu năm 2019 vợ chồng đã sống ly thân, nhưng anh nhận thấy vẫn còn tình cảm với chị Vân A và vì các con còn nhỏ nên anh không nhất trí ly hôn.

Xét thấy, cuộc hôn nhân giữa chị Vân A và anh L không còn hạnh phúc, mâu thuẫn trầm trọng kéo dài, vợ chồng sống ly thân đã lâu, có duy trì thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được. Vì vậy, yêu cầu xin ly hôn anh Lê Văn L của chị Trần Thị Vân A là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Các đương sự có 02 con chung là Lê Đức T, sinh ngày 18/8/2012 và Lê Phương T, sinh ngày 13/12/2013, hiện đang ở cùng anh L. Khi ly hôn, xét điều kiện, hoàn cảnh thực tế, đề nghị của đương sự, đảm bảo quyền lợi mọi mặt của con chung. Hội đồng xét xử thấy: Anh L có nguyện vọng được nuôi 02 con chung, chị Vân A đồng ý giao 02 con chung cho anh L tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng, chị có nghĩa vụ cấp dưỡng cùng anh L nuôi mỗi con 1.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 3 năm 2020 cho đến khi các con đủ 18 tuổi; anh L nhất trí nhận sự tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung của chị Vân A. Xét thấy, sự tự nguyện của các đương sự không trái với đạo đức xã hội, phù hợp các quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình nên được chấp nhận.

Chị Vân A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung và công nợ chung: Các đương sự không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không đặt ra xem xét.

[4] Về án phí: Chị Trần Thị Vân A phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 và các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử ly hôn giữa chị Trần Thị Vân A và anh Lê Văn L;

2. Về nuôi con chung chưa thành niên: Giao anh Lê Văn L tiếp tục, trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lê Đức T, sinh ngày 18/8/2012 và cháu Lê Phương T, sinh ngày 13/12/2013. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Trần Thị Vân A cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Lâm mỗi con 1.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 3/2020 cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Chị Vân A có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Trần Thị Vân A phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con. Đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Vân A đã nộp theo Biên lai số 0001046, ngày 23 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực. Chị Trần Thị Vân A còn phải nộp tiếp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Trần Thị Vân A và anh Lê Văn L có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Ánh

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND Huyện Nam Trực;
- Chi cục THADS Huyện Nam Trực;
- UBND xã H;
- Lưu HS.